

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Bản án số: 59 /2017/HSST
Ngày 10 tháng 11 năm 2017*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Sơn.

2. Ông Lê Hải Nam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa Tổ dân phố 3 Ninh Hương, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Đình C (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 07/6/1963; nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm T, xã TĐ, huyện P, Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 2/10; con ông Dương Đình N và bà Dương Thị V; có vợ là Dương Thị C và 02 con.

Tiền án: 03

+ Ngày 26/3/2004 bị TAND huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Ngày 12/3/2008 bị TAND huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội: “Đánh bạc”

+ Ngày 10/6/2009 bị TAND huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ra trại ngày 18/7/2016.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 12/6/2017 đến nay.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1990; Trú tại: Tổ 12, phường H, TP T, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Ông Vũ Khắc Th, sinh năm 1965; Trú tại: TDP 3 N, phường L, TP S, Thái Nguyên. *Có mặt.*
2. Anh Phạm Công T, sinh năm 1979; Trú tại: TDP N, phường L, TP S, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt không có lý do.*
3. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1975; Trú tại: xóm H, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt không có lý do.*

NHẬN THẤY

Bị cáo Dương Đình C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, tổ công tác của Công an thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường quốc lộ 37, thuộc tổ dân phố 3 Ninh Hương, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công phát hiện Dương Đình C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA màu đen biển số 20M4 - 6872 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu C dừng lại để kiểm tra. Ngay sau đó C đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái C đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 04 gói nhỏ ni lông chứa chất bột màu trắng theo C khai đó là heroin mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số vật chứng và tạm giữ của C 01 xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA màu đen biển số 20M4 - 6872. Khám xét nơi ở của Dương Đình C tại xóm T, xã TĐ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã phát hiện thu giữ tại ngăn tủ gỗ trong phòng khách 01 chứng minh thư nhân dân số 091936301 mang tên Dương Đình C.

Tiến hành cân xác định trọng lượng 04 gói ma túy thu giữ được của Dương Đình C có trọng lượng 2,854 gam.

Ngày 13/6/2017, cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định trưng cầu giám định đối số ma túy đã thu giữ của Dương Đình C. Tại bản kết luận giám định số 759/KL - PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Dương Đình C ngày 12/6/2017 gửi đến giám định là heroin.

Tại Cơ quan điều tra C khai nhận: Do là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 14 giờ 30 ngày 12/6/2017 C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA màu đen biển số 20M4 - 6872 đi từ nhà ở xóm T, xã TĐ, huyện P lên khu vực đầu cầu Gia Bầy thành phố Thái Nguyên mua của người đàn ông không quen biết 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền ma túy, sau khi C đưa tiền thì được người này lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có 04 gói nhỏ ni lông đưa cho C. C cất toàn bộ số ma túy trên vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực tổ dân phố 3 Ninh

Hương, phường Lương Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 49/KSĐT ngày 30/9/2017, VKSND thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Dương Đình C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 và điểm o K2 Đ249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo C về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: bị cáo C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7; điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Dương Đình C mức án từ 06 đến 07 năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: bị cáo đã lớn tuổi, mong Hội đồng xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản khám xét, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 ngày 12/6/2017, tại tổ dân phố 3 Ninh Hương, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, Dương Đình C có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói nhỏ heroin có trọng lượng 2,854 gam (*hai phẩy tám trăm năm mươi tư gam*) mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tố công tác của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Nội dung điều luật quy định: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*"

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

p) Tái phạm nguy hiểm”

Do có thay đổi trong chính sách pháp luật hình sự, căn cứ nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, thì hành vi của bị cáo được áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)...

o) Tái phạm nguy hiểm”

Xét các nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

Về nhân thân: bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 02/10 sau đó ở nhà làm ruộng, là đối tượng nghiện ma túy, đã 03 lần bị Tòa án xét xử trong đó có 02 vụ án về ma túy.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây được coi là tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội của địa phương, cản trở công cuộc đấu tranh, nhằm loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội của Đảng và Nhà nước, mặc dù đã bị xét xử 02 lần về hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn chưa ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội. HĐXX thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Về vật chứng: Số chất ma túy thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành và các vỏ bao bì không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 chứng minh thư nhân dân số 091936301 mang tên Dương Đình C do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 20/5/2017 không liên quan đến quá trình phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu VMEP SANDA màu đen biển số 20M4 - 6872 quá trình điều tra xác định là của Nguyễn Thị Hồng H sinh năm 1990 trú tại xóm H, xã B, huyện P, chị H không biết C dùng xe để đi mua ma túy, cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị H quản lý sử dụng là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số heroin, C khai mua ở khu vực cầu Gia Bẫy, thành phố Thái Nguyên của một người không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Đình C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Dương Đình C 06 (sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2017 .

Áp dụng: Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 phong bì ký hiệu C bên trong có vỏ phong bì niêm phong A và các túi nilon sau khi mở niêm phong; 01 phong bì ký hiệu B là mẫu hoàn trả 2,756 gam heroin còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo C 01 chứng minh nhân dân số 091936301 mang tên Dương Đình C do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 20/5/2017.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Dương Đình C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt, niêm yết theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- UBND xã TĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Kiên